

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện Q, tỉnh Q.

Bị đơn: Anh Lê Anh T, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Lê Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nuôi con chung*: Chị Trần Thị H và anh Lê Anh T đều thống nhất: Vợ chồng có 02 con chung Lê Viết H, sinh ngày 16/9/2007 và Lê Bảo N, sinh ngày 31/01/2014; hiện đang sống cùng anh T. Hai bên thống nhất thoả thuận giao con Lê Viết H và Lê Bảo N cho anh Lê Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi), tạm thời anh T chưa yêu cầu chị H đóng góp tiền nuôi con chung cùng anh vì anh đủ khả năng và điều kiện nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở quyền này.

- *Về tài sản chung*: Chị Trần Thị H và anh Lê Anh T thống nhất vợ chồng có một số tài sản chung nhưng tự thoả thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Trần Thị H và anh Lê Anh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn. Hai bên thỏa thuận giao chị H chịu toàn bộ án phí ly hôn 150.000 đồng.

Số tiền án phí chị Trần Thị H phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai thu tiền số: 31AA/2021/0004187 ngày 23/10/2023. Chị H được nhận lại 150.000 đồng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- UBND xã Gia Ninh
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Châu